TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 20 – 3 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Dương Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần: Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994, tại: Phú Bình, Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm T, xã ĐT, huyện PB, tỉnh TN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn C; con bà: Dương Thị L; Vợ con chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 – Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2022 của Chủ tịch UBND phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Dương Văn T số tiền 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

- Nhân thân: 02, cụ thể:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007254/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 của Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã

xử phạt Dương Văn T số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007253/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 của Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Dương Văn T số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/9/2022, đến ngày 08/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ dân phố LS, phường HT, thành phố PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

2. Anh Hà Văn T, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố MC, phường HT, thành phố PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 25 phút ngày 29/9/2022, tổ công tác Công an phường Hồng Tiến đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường gom khu Công nghiệp thuộc tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện đối tượng Dương Văn T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện lấy từ túi quần phía sau bên trái T đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi linong màu trắng có chứa nhiều chất rắn dạng tinh thể và 02 viên nén màu đỏ giao nộp cho tổ công tác. Theo T khai nhận: Số chất rắn dạng tinh thể trên là ma túy, dạng đá và 02 viên nén màu đỏ là ma túy, dạng hồng phiến của T mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an phường Hồng Tiến đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T, niêm phong số vật chứng đã thu giữ rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân: Khối lượng số chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Dương Văn T được 0,348 gam và khối lượng 02 viên nén màu đỏ thu giữ của Dương Văn T được 0,192 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 1562/KL- KTHS ngày 07/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Dương Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,348 gam; 02 viên nén màu đỏ thu giữ của Dương Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,192 gam

Quá trình điều tra Dương Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/9/2022, T đi bộ từ nhà ở xóm Trạng, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình đến khu vực cầu vượt Mãn Chiêm, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên để uống

nước. Sau đó T bắt xe ôm lên khu công nghiệp Sông Công 2 thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Khi đến một ngôi nhà ở bên trái hành lang Quốc lộ 3 cũ, hướng Hà Nội đi Thái Nguyên thì T bảo người xe ôm dừng xe lại để T đi mua ma túy. T đi đến trước cửa ngôi nhà nói với vào bên trong và nói "*Anh ơi em lấy đá*". Sau đó T đưa 400.000 đồng qua khe cửa của ngôi nhà thì người bên trong nhà cầm tiền và đưa lại cho T một túi nilong bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể là ma túy đá và hai viên nén màu đỏ là ma túy, loại hồng phiến. T không biết người bán ma túy và chủ của ngôi nhà là ai. Sau khi mua được ma túy, T cho số ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi để vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc và ra chỗ người xe ôm đi về. Khi đi đến một quán nước ở rìa đường thuộc khu vực đường gom Khu công nghiệp tại tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, T xuống xe vào ngồi uống nước thì bị lực lượng Công an phường Hồng Tiến phát hiện bắt quả tang. T đã tự nguyện giao nộp số ma túy vừa mua được cho cơ quan Công an. Mục đích T mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1, bên trong có 0,230 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2, bên trong có 0,092 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có vỏ bao mẫu lưu kho được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKSPY ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSPY ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Dương Văn T** mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1, bên trong có

0,230 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2, bên trong có 0,092 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có vỏ bao mẫu lưu kho.

Ngoài ra, còn đề nghị bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm hòa nhập cộng đồng, thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn T tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng … và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên vào hồi 12 giờ 25 phút ngày 29/9/2022, tại khu vực đường gom khu Công nghiệp thuộc tổ dân phố Giếng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Dương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,540 gam** ma túy, loại **Methamphetamine**, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Hồng Tiến phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSPY ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

*c) ...**Methamphetamine**... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy*:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy*:

- *Về nhân thân:* Qua phân tích các yêu cấu tố về nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Dương Văn T sinh ra và lớn lên tại PB, tỉnh Thái Nguyên, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12, sau đó nghỉ học ở nhà, lao động tự do tại địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 105/QĐ-XPVPHC ngày 14/9/2022 của Chủ tịch UBND phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Dương Văn T số tiền 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0007254/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 của Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Dương Văn T số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0007253/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 của Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Dương Văn T số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. (Đối với hai lần Dương Văn T bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số: 0007254/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 và Quyết định số: 0007253/QĐ-XPHC ngày 04/12/2015 của Công an thành phố Thái Nguyên, Hội đồng xét xử xác định không phải là tiền sự của bị cáo mà chỉ coi là nhân thân của bị cáo, bởi: Căn cứ vào văn bản số: 1754/VKSTC-V16 ngày

02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao giải đáp nghiệp vụ hướng dẫn như sau: *"Nếu hết thời hạn quy định mà người bị xử phạt không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định không có bất kỳ biện pháp nào buộc người bị xử phạt chấp hành quyết định xử phạt đó thì không thuộc trường hợp người bị xử phạt cố tình trốn tránh, trì hoãn thi hành quyết định. Do đó, trong trường hợp này, người bị xử phạt vi phạm hành chính được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính"*). Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc loại tội nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định:

"...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản..."

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7]. *Về biện pháp tư pháp:*

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1, bên trong có 0,230 gam ma

túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2, bên trong có 0,092 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có vỏ bao mẫu lưu kho – Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về chi phí tố tụng:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định

[10]. *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Trong vụ án này, theo Dương Văn T khai còn có đối tượng nam giới là người T bắt xe ôm lên khu công nghiệp Sông Công 2 thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy và người bán ma túy cho T tại ngôi nhà bên trái hành lang Quốc lộ 3 cũ, hướng Hà Nội đi Thái Nguyên thuộc địa phận thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên không rõ là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

2.1 Hình phạt chính*:* Xử phạt bị cáo Dương Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2022.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn T 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

2.2 Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Tuấn.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1, ghi hoàn trả 0,230 gam mẫu sau giám định và vỏ bao gói mẫu K1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2, ghi hoàn trả 0,092 gam mẫu sau giám định và vỏ bao gói mẫu K2; 01 phong

bì niêm phong ký hiệu L, ghi Dương Văn T.

Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 13/03/2023.

4. Về chi phí tố tụng: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Văn T được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Người bào chữa (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều